

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 413/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Y T, sinh năm 1997.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Văn L, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thành phố K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Y T và anh Hồ Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Y T và anh Hồ Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao con chung Hồ Ngọc Y Bảo H, sinh ngày 10/01/2019 cho chị Y T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Hồ Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Cấp dưỡng nuôi con*: Anh Hồ Văn L có nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung Hồ Ngọc Y Bảo H mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng là vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 3/2022 đến khi con đủ 18 tuổi.

Trách nhiệm chậm cấp dưỡng: Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự. Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Y T có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp

dưỡng nêu trên mà anh Hồ Ngọc L chậm cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm cấp dưỡng, với mức lãi suất 10%/năm.

- *Tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Y T nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay anh Hồ Văn L 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng chị Y T phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số: 0000488 ngày 30- 11- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K. Chị Y T đã nộp đủ tiền án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND Tp K;
- Chi cục THA sự thành phố K
- UBND xã H, Tp K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hoài